

**BÁO CÁO THU CHI QUẢN COM 2 000đ SÀI GÒN
THÁNG 04/2019**

(Kèm theo bảng chi tiết chi chợ hàng ngày)

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn tháng 03/2019 mang sang				3 535 172 536
01/04/2019	Chi phí		2 200	3 535 170 336
	Chị Lâm Quỳnh Mai, anh Trần Hữu Trung Thành ủng hộ KTX	1 500 000		3 536 670 336
02/04/2019	Chi phí		1 966 000	3 534 704 336
	Anh Nguyễn Văn Nam (Q1) ủng hộ KTX	500 000		3 535 204 336
	Tiền bán phiếu com ngày 02/4/19(253ph)	506 000		3 535 710 336
03/04/2019	Chi phí		950 000	3 534 760 336
04/04/2019	Chi phí		189 000	3 534 571 336
	Chị Nguyễn Thị Phi Hường (Q10) CMTX T4	200 000		3 534 771 336
	Chị Thánh Nữ (Q10) ủng hộ KTX	100 000		3 534 871 336
	Chị Khuulanhuong CMTX T4 : 200,000đ.	200 000		3 535 071 336
	Tiền bán phiếu com ngày 04/4/19 (238ph)	476 000		3 535 547 336
05/04/2019	Chi phí		400 000	3 535 147 336
06/04/2019	Chi phí		2 704 000	3 532 443 336
	Tiền bán phiếu com ngày 06/4/19 (234ph).	468 000		3 532 911 336
07/04/2019	Anh Do Huuu Minh CMTX T4	500 000		3 533 411 336
09/04/2019	Chi phí		51 514 000	3 481 897 336
	Tiền bán phiếu com ngày 09/4/19 (241ph)	482 000		3 482 379 336
10/04/2019	MTQ có số GD 1004191006329001 ủng hộ KTX	1 000 000		3 483 379 336
11/04/2019	Chi phí		2 339 000	3 481 040 336
	Anh Thanh (Q8) ủng hộ KTX	1 000 000		3 482 040 336
	Tiền bán phiếu com ngày 11/4/19 (234ph)	468 000		3 482 508 336
12/04/2019	Chi phí		470 000	3 482 038 336
	Chị Đoàn Thị Minh Hằng CMTX T4	300 000		3 482 338 336
13/04/2019	Chi phí		1 409 000	3 480 929 336
	Anh Trung Hón Vỹ (Q5) ủng hộ KTX	1 000 000		3 481 929 336
	Tiền bán phiếu com ngày 13/4/19 (248ph)	496 000		3 482 425 336
16/04/2019	Chi phí		4 020 000	3 478 405 336
	Tiền bán phiếu com ngày 16/4/19 (236ph).	472 000		3 478 877 336
17/04/2019	Chi phí		950 000	3 477 927 336
	Chị Kimnhut CMTX T3,4	400 000		3 478 327 336
	Chị Hoàng Minh Hà ủng hộ KTX	3 000 000		3 481 327 336
18/04/2019	Chi phí		425 000	3 480 902 336
	Tiền bán phiếu com ngày 18/4/19(209ph)	418 000		3 481 320 336
19/04/2019	Chi phí		120 000	3 481 200 336
20/04/2019	Chi phí		429 000	3 480 771 336
	Chị Trần Bích Thủy ủng hộ KTX	3 000 000		3 483 771 336
	Anh Tăng Quân Nam (Q10) CMTX T4	2 000 000		3 485 771 336
	Anh Nhannguyenak CMTX T3,4	2 000 000		3 487 771 336
	Tiền bán phiếu com ngày 20/4/19 (233p)	466 000		3 488 237 336
21/04/2019	Chi phí		650 000	3 487 587 336
22/04/2019	Chi phí		16 500	3 487 570 836
	Anh Long ủng hộ KTX	300 000		3 487 870 836
23/04/2020	Chi phí		1 605 000	3 486 265 836
	Chị Phan Thụy Anh Tâm (Phú Nhuận) ủng hộ KTX	500 000		3 486 765 836
	Tiền bán phiếu com ngày 23/4/19(184ph)	368 000		3 487 133 836
24/04/2019	Chi phí		745 000	3 486 388 836
25/04/2019	Chi phí		699 000	3 485 689 836
	Chị Diệu Âm Khanh (Q8) ủng hộ KTX	50 000		3 485 739 836
	Chị Diệu Liên (Q8) ủng hộ KTX	200 000		3 485 939 836
	Chị Diệu Quyên - Diệu Mai (Tân Phú) ủng hộ KTX	150 000		3 486 089 836

	Chị Diệu Hòa (Tân Phú) ủng hộ KTX	200 000		3 486 289 836
	Anh Quang Linh (Q11) ủng hộ KTX	400 000		3 486 689 836
	Anh Nguyễn Đức Quân (Mỹ) CMTX T4	500 000		3 487 189 836
	Anh Lại Anh Việt (Q10) CMTX T4	200 000		3 487 389 836
	Anh Lại Việt Phương (Q10) CMTX T4	200 000		3 487 589 836
	Anh Lại Việt Phong (Q10) CMTX T4	200 000		3 487 789 836
	Chị Doit CMTX T5	1 000 000		3 488 789 836
	Lãi T4 ATM	5 119		3 488 794 955
	MTQ có số GD 2504190915447001 ủng hộ KTX	1 000 000		3 489 794 955
	Tiền bán phiếu com ngày 25/4/19 (225ph)	450 000		3 490 244 955
26/04/2019	Chi phí		1 860 000	3 488 384 955
	MTQ có số GD 2604190198887001 CMTX T5	500 000		3 488 884 955
27/04/2019	Chi phí		257 000	3 488 627 955
	Anh Tự (Q10) ủng hộ KTX	500 000		3 489 127 955
	Anh Lại Thắng (Q8) ủng hộ KTX	200 000		3 489 327 955
	Tiền bán phiếu com ngày 27/4/19 (256ph)	512 000		3 489 839 955
30/04/2019	Chi phí		2 997 400	3 486 842 555
	Tiền bán phiếu com ngày 30/4/19 (130ph)	260 000		3 487 102 555
	Tổng	28 647 119	76 717 100	3 487 102 555

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
* Tồn đầu kì			3 535 172 536
Tiền lãi	5 119		
CMTX	8 200 000		
CMKTX	14 600 000		
Tiền bán phiếu (2 921 phiếu)	5 842 000		
Tổng chi phí		76 717 100	
* Tồn quỹ tháng 04/2019	28 647 119	76 717 100	3 487 102 555

TỔNG HỢP CHI PHÍ THEO NGÀY THÁNG 04/2019

ĐVT: VNĐ

Ngày	DIỄN GIẢI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
01/4/19	Phí quản lý TK VCB	tháng	1	2 200	2 200
TỔNG CỘNG					2 200
02/4/19	Nước rửa chén	binh	1		30 000
	Hành lá	kg	1	30 000	30 000
	Ốt	kg	1	40 000	40 000
	Đậu hũ	miếng	350	1 200	420 000
	Chuối	kg	28	7 000	196 000
	Thịt đùi	kg	25	50 000	1 250 000
TỔNG CỘNG					1 966 000
03/4/19	Chả cá basa hấp	kg	30	24 000	720 000
	Chả cá basa tươi	kg	10	23 000	230 000
TỔNG CỘNG					950 000
04/4/19	Chuối	kg	27	7 000	189 000
TỔNG CỘNG					189 000
05/4/19	Phí vc xe đạp SG - Cupui	chuyến	1	100 000	100 000
	Phí vc hàng SG - Cupui	chuyến	1	300 000	300 000
TỔNG CỘNG					400 000
06/4/19	Thịt xay	kg	18	50 000	900 000
	Phí DV Internet VCB T3	tháng	1	11 000	11 000
	Phí DV SMS VCB T3	tháng	1	11 000	11 000
	Nước rửa chén	binh	1		35 000
	Kim bấm	hộp	3		10 000
	Phí may tạp dề	cái	36	30 000	1 080 000
	Chuối	kg	27	7 000	189 000
	Phí ĐT bàn T3	tháng	1	38 000	38 000
	Bánh kem, bánh ngọt chia tay Chị Nga	lần	1	430 000	430 000
TỔNG CỘNG					2 704 000

09/4/19	Thịt đùi	kg	22	50 000	1 100 000
	Ngũ vị hương	kg	0.5	170 000	85 000
	Ốt khô	kg	0.5	50 000	25 000
	Tỏi xay	kg	0.2	40 000	8 000
	Hành lá	kg	1	30 000	30 000
	Ốt	kg	1	40 000	40 000
	Nước rửa chén	binh	1		30 000
	Chuối	kg	28	7 000	196 000
	Hỗ trợ kinh phí Quỹ Cơm Cần Thơ	lần	1	50 000 000	50 000 000
TỔNG CỘNG					51 514 000
11/4/19	Thịt đùi	kg	25	50 000	1 250 000
	Cải chua	kg	10	28 000	280 000
	Tỏi	kg	3		100 000
	Chuối	kg	27	7 000	189 000
	Tiền điện T3	tháng	1	520 000	520 000
TỔNG CỘNG					2 339 000
12/4/19	Chả cá basa hấp	kg	10	24 000	240 000
	Chả cá basa tươi	kg	10	23 000	230 000
TỔNG CỘNG					470 000
13/4/19	Thịt xay	kg	15	50 000	750 000
	Chuối	kg	27	7 000	189 000
	Nước rửa chén	binh	1		30 000
	Bí đỏ	kg	9		85 000
	Phí vc hàng quán cơm ---> bến xe	chuyến	1	325 000	325 000
	Cà chua	kg	3	10 000	30 000
TỔNG CỘNG					1 409 000
16/4/19	Thịt đùi	kg	20	50 000	1 000 000
	Hành lá	kg	1	35 000	35 000
	Ốt	kg	1	40 000	40 000
	Rau cần	kg	1	40 000	40 000
	Nước rửa chén	binh	1		30 000
	Phiếu giữ xe	cuốn	4	5 000	20 000
	Tập hóa đơn	cuốn	1	5 000	5 000
	Phí Internet quán cơm T3	tháng	1	350 000	350 000
	Chi Lương Kỳ 1 T4 Tuần Tú	Thời gian			2 000 000
	Chi Lương Kỳ 1 T4 Chị Nghĩa	Bán T Gian			500 000
TỔNG CỘNG					4 020 000
17/4/19	Chả cá basa hấp	kg	30	24 000	720 000
	Chả cá basa tươi	kg	10	23 000	230 000
TỔNG CỘNG					950 000
18/4/19	Khăn giấy	cây	2	80 000	160 000
	Bao 30	kg	2	38 000	76 000
	Chuối	kg	27	7 000	189 000
TỔNG CỘNG					425 000
19/4/19	Chả cá basa hấp	kg	5	24 000	120 000
TỔNG CỘNG					120 000
20/4/19	Cà chua	kg	6		40 000
	Chuối	kg	27	7 000	189 000
	Phí VS T4	tháng	1	200 000	200 000
TỔNG CỘNG					429 000
21/4/19	Thịt xay	kg	13	50 000	650 000
TỔNG CỘNG					650 000
22/4/19	Phí in sao kê VCB Quý 1/2019	tờ	5	3 300	16 500
TỔNG CỘNG					16 500
23/4/19	Thịt đùi	kg	25	50 000	1 250 000
	Hành tây	kg	3	15 000	45 000
	Hành lá	kg	1	40 000	40 000
	Ốt	kg	1	40 000	40 000
	Nước rửa chén	binh	1		34 000
	Chuối	kg	28	7 000	196 000
TỔNG CỘNG					1 605 000
24/4/19	Cá viên basa hấp	kg	25	25 000	625 000
	Chả cá basa hấp	kg	5	24 000	120 000
TỔNG CỘNG					745 000
25/4/19	Chuối	kg	27	7 000	189 000

	Phí vé hàng SG ---> Hà Tĩnh	chuyến	1	510 000	510 000
TỔNG CỘNG					699 000
26/4/19	Đùi tỏi gà	kg	60	31 000	1 860 000
TỔNG CỘNG					1 860 000
27/4/19	Chuối	kg	27	7 000	189 000
	Nước rửa chén	binh	1		44 000
	Phiếu giữ xe	cuốn	3	8 000	24 000
TỔNG CỘNG					257 000
30/4/19	Chuối	kg	28	7 000	196 000
	Hành tây	kg	3		55 000
	Tỏi	kg	1	50 000	50 000
	Dừa tươi	trái	8	12 000	96 000
	Gia vị bò kho	gói	20	2 400	48 000
	Rau nộm	kg	0.5	30 000	15 000
	Chi Lương Kỳ 2 T4 Tuần Tú	Thời gian			2 000 000
	Chi Lương Kỳ 2 T4 Chị Nghĩa	Bán T Gian			500 000
	Phí chuyển tiền T4 (cùng hệ thống)	lần	10	2 200	22 000
	Phí chuyển tiền T4 (khác hệ thống)	lần	2	7 700	15 400
TỔNG CỘNG					2 997 400
TỔNG CỘNG					76 717 100